

Bản án số: 24/2020/HS - ST

Ngày: 12/5/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Hồng Ngân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng;**

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Phù Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Triệu Khắc Cường** – Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2020 tại Trụ sở TAND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, TAND huyện Phù Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 19/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST - HS ngày 28/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Trội, Tên gọi khác: Không; SN 1968; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Trạm; Con bà: Vũ Thị Sang; Vợ: Đỗ Thị Minh Niên; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 1994, nhỏ nhất SN 1998); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

2. Đỗ Văn Chanh, Tên gọi khác: Không; SN 1984; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn Hạnh; Con bà: Đào Thị Thịnh; Vợ: Thiều Thị Oanh; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 2007, nhỏ nhất SN 2010); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

3. Đào Duy Đại, Tên gọi khác: Không; SN 1992; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Minh Sơn; Con bà: Vũ Thị Tân; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

4. Phùng Văn Thuận, Tên gọi khác: Không; SN 1992; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 1, xã Kim Đức, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Ngọc Oanh; Con bà: Nguyễn Thị Hệt; Vợ: Lê Thị Lệ Anh; Con: Có 01 con (SN 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 1, xã Kim Đức, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

5. Đỗ Thanh Phong, Tên gọi khác: Không; SN 1984; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 9, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Ngọc Chúc; Con bà: Trần Thị Hồng; Vợ: Lê Thị Thủy; Con: Có 03 con (Lớn nhất SN 2007, nhỏ nhất SN 2012); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 9, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

6. Phùng Quang Hưng, Tên gọi khác: Không; SN 1981; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 3, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Văn Huân; Con bà: Trần Thị Tân; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 17/2012/HSST này 25/5/2012 TAND huyện Phù Ninh đã xử phạt Phùng Quang Hưng 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành hình phạt chính, ngày 10/7/2012 nộp án phí HSST, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 3, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

7. Đái Đức Thế, Tên gọi khác: Không; SN 1981; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đái Văn Hộ; Con bà: Đỗ Thị Vượng; Vợ: Hoàng Thị Thanh Hà; Con: Có 03 con (Lớn nhất SN 2005, nhỏ nhất SN 2010); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

8. Trương Anh Tuấn, Tên gọi khác: Không; SN 1984; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Kim Thành; Con bà: Hồ Thị Đức; Vợ: Đỗ Thị Khuyên; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 2012, nhỏ nhất SN 2015); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

9. Nguyễn Xuân Đồng; Tên gọi khác: Không; SN 1972; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Huỳnh; Con bà: Trần Thị Lương; Vợ: Đặng Thị Hà; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 1995, nhỏ nhất SN 1997); Tiền án: Tại Bản án số 96/2018/HSST ngày 27/7/2018 của TAND TP. Việt Trì xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp 42 tháng tù giam. Hiện đang chờ thi hành án theo Quyết định thi hành án số 38/2018/QĐ - CA ngày 23/10/2018; Tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Tại Bản án số 23/2006/HSST ngày 20/5/2006 của TAND huyện Phù Ninh xử phạt 06 tháng tù;

+ Tại Bản án số 52/2006/HSST ngày 29/6/2006 của TAND huyện Lâm Thao xử phạt 06 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án số 23/2006/HSST ngày 30/05/2006 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh và bản án số 52/2006/HS-ST ngày 29/06/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao thì Nguyễn Xuân Đồng phải chấp hành 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/04/2006. Đồng đã thi hành xong hình phạt

chính ngày 19/04/2007. Thi hành xong án phí HSST của bản án số 23/2006/HSST ngày 30/05/2006 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh ngày 20/11/2006. Thi hành xong án phí HSST của bản án số 52/2006/HS-ST ngày 29/06/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao ngày 27/11/2009. Đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 26/2008/HSST ngày 30/06/2008 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh xử phạt Nguyễn Xuân Đồng 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thi hành xong hình phạt chính ngày 06/07/2009; Thi hành xong án phí HSST ngày 23/12/2009. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

10. Đỗ Trung Dương, Tên gọi khác: Không; SN 1986; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Trung Khanh; Con bà: Hoang Thị Thuận; Vợ: Hán Thị Thùy Linh; Con: Có 02 con (Lớn nhất SN 2012, nhỏ nhất SN 2016); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

11. Lê Văn Anh, Tên gọi khác: (Tô Thịnh); SN 1991; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Khu 1, xã Kim Đức, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Thịnh; Con bà: Hán Thị Dương; Vợ: Lã Thị Hợp; Con: Có 03 con (Lớn nhất SN 2008, nhỏ nhất SN 2014); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 02 ngày từ ngày 23/12/2019 đến ngày 25/12/2019. Hiện đang tại ngoại tại khu 1, xã Kim Đức, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hôm nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 23/12/2019, Nguyễn Xuân Trội, sinh năm 1968, HKTT: khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đang ở nhà thì Trương Anh Tuấn, sinh năm 1984; Đỗ Trung Dương, sinh năm 1986; Đỗ Văn Chanh, sinh năm 1984; Đái Đức Thế, sinh năm 1981 đều có HKTT: khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Phùng Quang Hưng, sinh năm 1981, HKTT: khu 3, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Phùng Văn Thuận, sinh năm 1992; Lê Văn Anh, sinh năm 1991 đều có HKTT: tại khu 1, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến chơi và cùng nhau rủ Trội đánh bạc thì Trội đồng ý.

Trội chuẩn bị chiếc chiếu nhựa trải trên nền nhà phòng khách và bài tú lơ khơ rồi cùng với Trương Anh Tuấn, Đỗ Trung Dương, Đỗ Văn Chanh, Đái Đức Thế, Phùng Quang Hưng, Phùng Văn Thuận, Lê Văn Anh đánh bạc với nhau dưới hình thức chơi Liêng cá cược thắng thua bằng tiền, với cách thức chơi như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mức ăn thua mỗi ván quy định vào “gà” là 20.000 đồng và chỉ được “tố” cao nhất là 200.000 đồng. Thể thức chơi là người cầm bài chia đều cho mỗi người chơi ba quân bài ngẫu nhiên rồi những người chơi đều phải bỏ tiền vào “gà” sau đó lên bài, khi lên bài xong tùy vào bài của mình người chơi có thể theo “tố” (tức bỏ thêm tiền vào gà), ai không theo thì úp bỏ bài và mất tiền đã vào “gà”, những người theo “tố” thì phải bỏ thêm tiền vào “gà” nhưng không được đặt quá 200.000 đồng. Sau khi tố xong thì so bài với nhau ai thắng thì được thu tất cả tiền và được chia bài ở ván tiếp theo. Đánh Liêng là cộng 3 quân bài tính điểm hoặc so Ảnh, so Liêng, so Sáp, nếu tính điểm chỉ tính từ quân A (A là một điểm) tới quân 9, quân 10 tính là 0 điểm, nếu trong 3 quân bài có 1 hoặc 2 quân bài là quân đầu người (từ J tới K) thì không cộng điểm của 1 hay 2 quân này mà chỉ lấy quân bài còn lại (từ A tới 9) để tính điểm (9 điểm là cao nhất, thấp nhất là 0 điểm), nếu trên bài có hai quân đầu người giống nhau xen với một quân đầu người khác chẳng hạn như JJK, QQQ hay KKJ thì được gọi là “Ảnh”, bộ “Ảnh” cao nhất là KKQ (trong đó có K rô), bộ “Ảnh” thấp nhất là JJQ (trong đó không có quân rô hoặc quân cơ) nếu trên bài có ba quân bài nối tiếp nhau chẳng hạn như 2, 3, 4 hoặc 6, 7, 8 hoặc 10, J, Q thì được gọi là Liêng, bộ Liêng cao nhất là Q, K, A (trong đó có A rô), bộ Liêng thấp nhất là A, 2, 3 (trong đó không có quân rô hoặc quân cơ), nếu trên bài có ba quân bài giống nhau nhưng khác chất chẳng hạn như 3, 3, 3 hoặc 8, 8, 8 thì gọi là “Sáp”, bộ sáp cao nhất là 3 quân A, bộ “Sáp” thấp nhất là 3 quân 2, khi so bài nếu chỉ có điểm thì so điểm nhưng trong trường hợp các bài chỉ có điểm còn có một bài có “Ảnh” hoặc “Liêng” hoặc “Sáp” thì bài có Ảnh, Liêng, Sáp thắng, nếu các bài có Ảnh hoặc Liêng hay Sáp thì so Ảnh, so Liêng, so Sáp nào cao hơn thì thắng được tất tiền, trường hợp không có ai theo tố thì người hô tố thắng. Lê Văn Anh tham gia đánh bạc được khoảng 15 phút thì bị thua hết tiền không chơi nữa và ngồi xem. Sau đó, Đào Duy Đại, sinh năm 1992; Nguyễn Xuân Đồng, sinh năm 1972 đều có HKTT: khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Thanh Phong, sinh năm 1984, HKTT: khu 9, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đến và cũng bỏ tiền ra chiếu để đánh bạc cùng với các đối tượng trên. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc cùng nhau thì bị Công an huyện Phù Ninh phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 6.120.000 đồng; 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu nhựa. Kiểm tra trên người các đối tượng đánh bạc tạm giữ 3.600.000 đồng. Lê Văn Anh đã bỏ trốn đến ngày 11/01/2020, Lê Văn Anh đã đến Công an huyện Phù Ninh khai báo hành vi đánh bạc của bản thân.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh các đối tượng khai nhận số tiền khi tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Xuân Trội thu tiền phé của các đối tượng đánh bạc được 120.000 đồng rồi sử dụng vào việc đánh bạc. Trội đánh bạc liên tiếp nhiều ván. Đến khi bị Công an bắt quả tang Trội bị thua hết số tiền trên.

- Trương Anh Tuấn sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Tuấn nộp cho Trội 20.000 đồng tiền phé. Đến khi Công an bắt quả tang Tuấn thua bạc chỉ còn 20.000 đồng vẫn để trên chiếu bạc.

- Đỗ Trung Dương sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc. Dương nộp cho Trội 20.000 đồng tiền phé. Dương tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván. Đến khi Công an bắt quả tang Dương bị thua hết số tiền trên.

- Đỗ Văn Chanh sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc. Chanh nộp cho Trội 20.000 đồng tiền phé. Quá trình đánh bạc Chanh tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván và thắng bạc nên bỏ số tiền đánh bạc là 1.500.000 đồng vào trong túi, nếu chơi thua hết tiền để ở ngoài Chanh sẽ tiếp tục lấy tiền ở trong túi ra để đánh bạc khi bị bắt cơ quan Công an thu giữ số tiền trên.

- Đái Đức Thế sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Thế nộp cho Trội 20.000 đồng tiền phé. Thế tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván. Đến khi Công an bắt quả tang Thế bị thua hết số tiền trên.

- Phùng Quang Hưng sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Hưng nộp cho Trội 20.000 đồng tiền phé. Quá trình đánh bạc Hưng tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván có ván thắng ván thua. Đến khi Công an bắt quả tang toàn bộ số tiền đánh bạc Hưng vẫn để trên chiếu bạc nên không xác định được còn bao nhiêu tiền.

- Phùng Văn Thuận sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Thuận bỏ ra 600.000 đồng để đánh bạc và nộp cho Trội 20.000 đồng tiền phé. Số tiền còn lại Thuận đúc trong người nếu chơi thua hết tiền để ở ngoài Thuận sẽ tiếp tục lấy tiền đúc ở trong người ra để đánh bạc. Thuận tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván. Đến khi Công an bắt quả tang Thuận bị thua hết số tiền 600.000 đồng còn 1.400.000 đồng đúc trong người khi bị bắt cơ quan Công an thu giữ số tiền trên.

- Đào Duy Đại sử dụng số tiền 900.000 đồng để đánh bạc. Đại bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc. Số tiền còn lại Đại đúc trong người nếu chơi thua hết tiền để ở ngoài Đại tiếp tục lấy tiền đúc trong người ra để đánh bạc. Đại tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván. Đến khi Công an bắt quả tang số tiền đánh bạc Đại vẫn để trên chiếu bạc nên không xác định được còn bao nhiêu tiền, còn 400.000 đồng đúc trong người khi bị bắt cơ quan Công an thu giữ số tiền trên.

- Nguyễn Xuân Đồng sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đồng tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván có ván thắng ván thua. Đến khi Công an bắt quả tang số tiền đánh bạc 200.000 đồng vẫn để trên chiếu bạc.

- Đỗ Thanh Phong sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. Phong bỏ ra số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc. Số tiền còn lại Phong đúc trong người nếu chơi thua hết tiền để ở ngoài Phong tiếp tục lấy tiền đúc trong người ra để đánh bạc. Phong tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván. Đến khi Công an bắt quả tang toàn bộ số tiền đánh bạc Phong vẫn để trên chiếu bạc nên không xác định được

còn bao nhiêu tiền, còn 300.000 đồng đúc trong người khi bị bắt cơ quan Công an thu giữ số tiền trên.

- Lê Văn Anh sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc. Anh tham gia đánh bạc liên tiếp nhiều ván cùng số người trên được khoảng 15 phút thì bị thua hết số tiền trên. Sau đó Anh không tham gia đánh bạc nữa mà chỉ ngồi ngoài xem.

Như vậy, số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 8.850.000 đồng. Nhưng khi đánh bạc các đối tượng đều khai để tiền ra chiếu và khi bắt quả tang Công an huyện Phù Ninh thu giữ tại chiếu bạc 6.120.000 đồng và số tiền thu trong người các đối tượng là 3.600.000 đồng. Kết quả điều tra xác định sẽ được sử dụng để đánh bạc, do đó tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 9.720.000 đồng. Nên các đối tượng Trội, Tuấn, Dương, Chanh, Thế, Hưng, Thuận, Đại, Đồng, Phong phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với tổng số tiền 9.720.000 đồng. Riêng đối với Lê Văn Anh chỉ tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Xuân Trội, Trương Anh Tuấn, Đỗ Trung Dương, Đỗ Văn Chanh, Đái Đức Thế, Phùng Quang Hưng, Phùng Văn Thuận. Vì vậy, Lê Văn Anh phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với tổng số tiền 6.050.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh các đối tượng Nguyễn Xuân Trội, Đỗ Văn Chanh, Đào Duy Đại, Phùng Văn Thuận, Đỗ Thanh Phong, Phùng Quang Hưng, Đái Đức Thế, Trương Anh Tuấn, Nguyễn Xuân Đồng, Đỗ Trung Dương, Lê Văn Anh đã khai nhận hành vi đánh bạc trái phép của mình như đã nêu trên và được chứng minh bằng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 20/CT - VKSPN ngày 17/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh đã truy tố Nguyễn Xuân Trội, Đỗ Văn Chanh, Đào Duy Đại, Phùng Văn Thuận, Đỗ Thanh Phong, Phùng Quang Hưng, Đái Đức Thế, Trương Anh Tuấn, Nguyễn Xuân Đồng, Đỗ Trung Dương và Lê Văn Anh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phát biểu quan điểm luận tội, đại diện VKSND huyện Phù Ninh đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo trên đều phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, khoản 2 điều 56 BLHS năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Xuân Đồng: Từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 42 tháng tù của bản án số 96/2018/HSST ngày 27/7/2018 của TAND TP. Việt Trì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 54 (Năm mươi tư) tháng tù đến 57 (năm mươi bảy) tháng tù (Bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ của Bản án số 96/2018/HSST). Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điều 36 BLHS năm 2015:

Xử phạt: Phùng Quang Hưng: Từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 (mười bốn) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 17 (mười bảy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 36 BLHS 2015 xử phạt:

- Nguyễn Xuân Trội: Từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 14 (mười bốn) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đỗ Văn Chanh: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đào Duy Đại: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Phùng Văn Thuận: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đỗ Thanh Phong: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đái Đức Thế: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn)

ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Trương Anh Tuấn: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đỗ Trung Dương: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Lê Văn Anh: Từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đến 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày UBND xã nơi các bị cáo cư trú nhận được bản sao Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo. Các bị cáo phải có nghĩa vụ thực hiện một số công việc lao động cộng đồng theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 23/12/2019, tại nhà ở của Nguyễn Xuân Trội, SN 1968, HKTT: khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Xuân Trội cùng với Trương Anh Tuấn, SN 1984; Đỗ Trung Dương, SN 1986; Đỗ Văn Chanh, SN 1984; Đái Đức Thế, SN 1981 đều có HKTT: khu 1, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Phùng Quang Hưng, SN 1981, HKTT: khu 3, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; Phùng Văn Thuận, SN 1992; Lê Văn Anh, SN 1991 đều có HKTT: tại khu 1, xã Kim Đức, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Đào Duy Đại, SN 1992; Nguyễn Xuân Đồng, SN 1972 đều có HKTT: Khu 2, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và Đỗ Thanh Phong, SN 194, HKTT: Khu 9, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã thực hiện hành vi đánh bạc được thu bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng với tổng số tiền 9.720.000 đồng.

Đến 15 giờ 30 phút thì bị Công an huyện Phù Ninh bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi đánh bạc được thua bằng tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, bị xã hội lên án và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo Trội, Chanh, Tuấn, Dương, Thế, Đại, Thuận, Anh và Phong đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Riêng bị cáo Hưng và bị cáo Đồng được xác định có nhân thân xấu do: Hưng có một bản án đã được xóa án tích và Đồng hiện đang phải chấp hành một bản án khác.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trội, Chanh, Tuấn, Dương, Thế, Đại, Thuận, Anh, Hưng và Phong không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay tất các bị cáo trong vụ án đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Đối với các bị cáo Trội, Chanh, Tuấn, Dương, Thế, Đại, Thuận, Anh và Phong lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên HĐXX xem xét và cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Hưng, bị cáo Đồng đã bị xét xử về hành vi phạm tội nên lần phạm tội này các bị cáo không được áp dụng tình tiết “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Bị cáo Nguyễn Xuân Đồng phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS 2015.

[6] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc đều với vai trò là người thực hành. Số tiền mà các bị cáo bỏ ra để đánh bạc và vai trò của từng bị cáo trong vụ án là tương đương nhau. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Nguyễn Xuân Trội được xác định là người có vai trò tích cực hơn so với các bị cáo còn lại do bị cáo đã sử dụng nhà ở của mình để cho các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, thu tiền hồ, đồng thời bị cáo cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc. Mặc dù hành vi sử dụng nhà ở của mình để cho người khác đánh bạc và hành vi thu tiền hồ của bị cáo chưa cấu thành tội “Gá bạc” nhưng bị cáo cũng

được xác định là đồng phạm tích cực đối với tội “Đánh bạc”. Do đó, khi quyết định hình phạt HĐXX sẽ cân nhắc để cho các bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

- Các bị cáo Đỗ Văn Chanh, Đào Duy Đại, Phùng Văn Thuận, Đỗ Thanh Phong, Đái Đức Thế, Trương Anh Tuấn, Đỗ Trung Dương và Lê Văn Anh đều tham gia đánh bạc với vai trò như nhau. Do vậy, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là như nhau.

- Đối với bị cáo Phùng Quang Hưng, Nguyễn Xuân Đồng: Mặc dù các bị cáo đều là đồng phạm với vai trò là người thực hành giống như các bị cáo khác. Nhưng khi xem xét, quyết định hình phạt HĐXX sẽ cân nhắc để áp dụng mức hình phạt nặng hơn đối với các bị cáo do các bị cáo có nhân thân xấu và có tiền án.

[6] Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị Trội, Chanh, Đại, Thuận, Phong, Hưng, Thế, Tuấn, Dương, Anh và xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để các bị cáo nhận thức được sai lầm của bản thân và cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt. Đối với bị cáo Nguyễn Xuân Đồng, bị cáo đang trong thời gian chờ để đi thi hành án theo Quyết định thi hành án của Chánh án TAND huyện Phù Ninh nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới với lỗi cố ý điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[7] **Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 3 điều 321 BLHS thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên căn cứ vào Biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra thì hiện nay các bị cáo đều không có tài sản gì riêng, không có việc làm và không có thu nhập thường xuyên, ổn định nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

[8] **Về xử lý vật chứng:**

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa: Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 9.720.000 đồng (Chín triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng): Đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ,

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy được chấp nhận.

[10] Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo.

[11] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân Trội, Đỗ Văn Chanh, Đào Duy Đại, Phùng Văn Thuận, Đỗ Thanh Phong, Phùng Quang Hưng, Đái Đức Thế, Trương Anh Tuấn, Nguyễn Xuân Đồng, Đỗ Trung Dương và Lê Văn Anh đều phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, khoản 2 điều 56 BLHS năm 2015:

Xử phạt: Nguyễn Xuân Đồng: 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 42 tháng tù của bản án số 96/2018/HSST ngày 27/7/2018 của TAND TP. Việt Trì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án: 54 (Năm mươi tư) tháng tù (Bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ của Bản án số 96/2028/HSST ngày 27/7/2017). Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điều 36 BLHS năm 2015:

Xử phạt: Phùng Quang Hưng: 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 36 BLHS 2015 xử phạt:

- Nguyễn Xuân Trội: 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01

ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đỗ Văn Chanh: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đào Duy Đại: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Phùng Văn Thuận: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đỗ Thanh Phong: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đái Đức Thế: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Trương Anh Tuấn: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Đỗ Trung Dương: 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

- Lê Văn Anh: 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 02 ngày tạm giữ quy đổi thành 06 ngày cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ = 03 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày UBND xã nơi các bị cáo cư trú nhận được bản sao Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Các bị cáo phải có nghĩa vụ thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân Trội, Đỗ Văn Chanh, Đào Duy Đại, Đỗ Thanh Phong, Phùng Quang Hưng, Đái Đức Thế, Trương Anh Tuấn, Đỗ Trung Dương cho UBND xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và giao bị cáo Phùng Văn Thuận, Lê Văn Anh cho UBND xã Kim Đức, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục và áp dụng công việc lao động phục vụ cộng đồng đối các bị cáo trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo quy định tại điều 68 của Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 điều 106; khoản 2 điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 (một) chiếc chiếu nhưa.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền: 9.720.000 đồng (Chín triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/3/2020).

*** Về án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- Sở Tư pháp;
- THA DS huyện Phù Ninh;
- UBND xã An Đạo, huyện Phù Ninh,
- UBND xã Kim Đức, TP. Việt Trì;
- Các Bị cáo;
- Lưu: HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân

